

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 8/6/2020

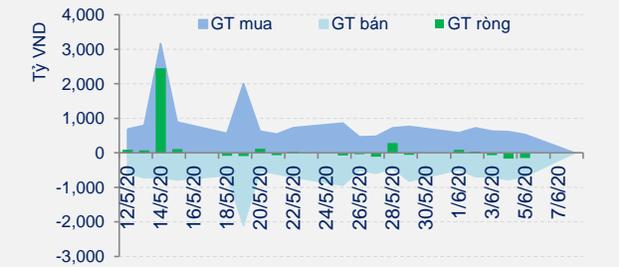
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	899.92	120.10
% Thay đổi	↑ 1.55%	↑ 1.71%
KLGD (CP)	564,783,493	109,934,555
GTGD (tỷ đồng)	8,163.73	1,077.89
Tổng cung (CP)	-	141,819,900
Tổng cầu (CP)	-	153,919,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	-	3,472,286
KL mua (CP)	-	398,840
GT mua (tỷ đồng)	-	6.66
GT bán (tỷ đồng)	-	26.75
GT ròng (tỷ đồng)	-	(20.09)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.73%	11.4	1.9	3.2%
Công nghiệp	↑ 1.09%	11.9	2.3	12.9%
Dầu khí	↑ 2.64%	54.7	1.7	5.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.03%	30.4	3.9	6.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.54%	12.2	2.2	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.35%	15.0	4.1	16.1%
Ngân hàng	↑ 1.43%	8.8	2.3	16.4%
Nguyên vật liệu	↑ 1.53%	14.5	1.6	16.6%
Tài chính	↑ 1.08%	14.7	2.5	19.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.92%	11.9	2.1	2.8%
VN - Index	↑ 1.55%	14.4	2.7	102.6%
HNX - Index	↑ 1.71%	9.7	1.4	-2.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản cũng có sự gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,7 điểm (+1,55%) lên 899,92 điểm; HNX-Index tăng 2,02 điểm (+1,71%) lên 120,1 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên cuối tuần trước và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 9.510 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 682 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.279 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 542 mã tăng, 92 mã tham chiếu, 157 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhưng về chiều, áp lực bán gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Nhóm cổ phiếu trụ cột thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh với các mã như BID (+4,5%), VNM (+3%), GAS (+2,6%), VIC (+1,1%), SAB (+1,7%), HPG (+2,4%), CTG (+1,8%), VHM (+0,6%)... giúp kéo chỉ số VN-Index tiệm cận ngưỡng tâm lý 900 điểm. Trên sàn HNX, các trụ cột cũng tăng như SHB (+2,5%), ACB (+0,8%), PVS (+4,5%)... chỉ số HNX-Index vượt ngưỡng tâm lý 120 điểm. Các cổ phiếu penny cũng đồng loạt tăng trần với HQC (+6,5%), FLC (+6,7%), ITA (+6,9%), DLG (+6,5%), AMD (+7%), HHS (+7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Các chỉ số chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng mạnh trong phiên thứ sáu tuần trước với mức tăng trên 2-3% đã giúp tạo ra sự tích cực trong tâm lý nhà đầu tư trên thị trường Việt Nam trong phiên đầu tuần. Lực mua gia tăng và được duy trì cho đến hết phiên giúp các chỉ số tăng khá mạnh. Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đã vượt qua được vùng kháng cự trong khoảng 880-890 điểm (fibonacci retracement 61,8%, MA200 tuần) mở ra dư địa tăng với target gần nhất là quanh ngưỡng 910 điểm (MA200). Khối ngoại quay trở lại mua ròng với khoảng 340 tỷ đồng, trong đó mua ròng gần 200 tỷ đồng chứng chỉ quỹ FUEV/VND là tín hiệu tích cực. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 6 tăng yếu hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nói rộng mức basis âm lên thành 2,02 điểm cho thấy nhà đầu tư vẫn còn dè dặt thận trọng với xu hướng thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/6, VN-Index có thể sẽ rung lắc mạnh hơn khi chỉ số tiến tới ngưỡng kháng cự quanh 910 điểm (MA200). Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao có thể tiếp tục canh bán ra khi VN-Index tiến gần đến ngưỡng kháng cự quanh 910 điểm. Ở chiều ngược lại, những nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt lớn có thể giải ngân trở lại nếu thị trường điều chỉnh về vùng hỗ trợ quanh 880 điểm.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **8/6/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 905,65 điểm. Nhưng trong phiên chiều, lực bán gia tăng khiến mức tăng của chỉ số bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 13,7 điểm (+1,55%) lên 899,92 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BID tăng 1.900 đồng, VNM tăng 3.600 đồng, GAS tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, LGC giảm 2.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 120,68 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,02 điểm (+1,71%) lên 120,1 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 400 đồng, ACB tăng 200 đồng, PVS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, NDN giảm 1.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 361,34 tỷ đồng. Xét theo giá trị ròng, FUEVFVND là mã được mua ròng nhiều nhất với 197,58 tỷ đồng, tiếp theo là VNM với 65,06 tỷ đồng và HPG với 63,92 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, CII là mã bị bán ròng nhiều nhất với 41,3 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 20,08 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,1 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,9 tỷ đồng tương ứng với 848 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ART với 3,5 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,2 tỷ đồng tương ứng với 60 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Quốc hội chính thức tán thành thông qua Hiệp định EVFTA, EVIPA

Đại biểu Quốc hội tham gia bấm nút biểu quyết và đã tán thành 100% Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Thương mại Tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu, ngày 8/6.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên ngay dưới ngưỡng tâm lý 900 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 509 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 865 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 800 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 910 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/6, VN-Index có thể sẽ rung lắc mạnh hơn khi chỉ số tiến tới ngưỡng kháng cự quanh 910 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 120 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 102 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 112 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 107,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/6, HNX-Index có thể sẽ rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 120 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 48,3 - 48,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.240 VND/USD (giảm 5 đồng so với cuối tuần qua).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 16,05 USD/ounce tương ứng với 0,95% lên 1.699,05 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,099 điểm tương ứng 0,1% xuống 96,823 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1303 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2689 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,5 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,45 USD tương ứng 1,21% xuống 36,84 USD/thùng.

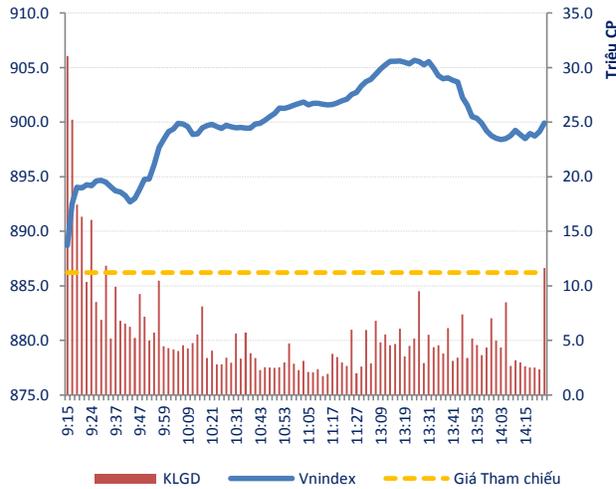
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 5/6, chỉ số Dow Jones tăng 829,16 điểm tương ứng 3,15% lên 27.110,98 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 198,27 điểm tương ứng 2,06% lên 9.814,08 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 81,58 điểm tương ứng 2,62% lên 3.193,93 điểm.

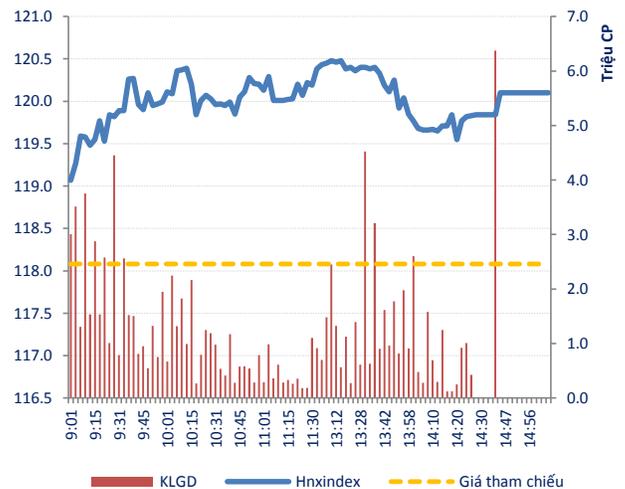


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



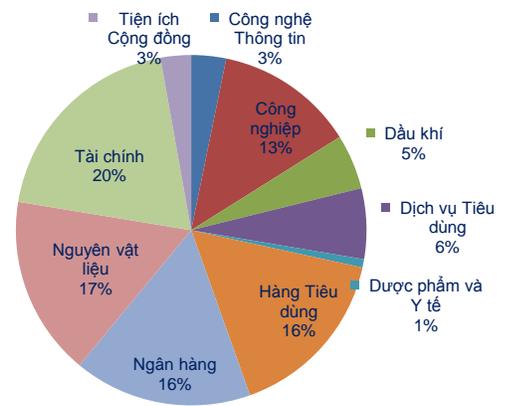
KLGD và HNX-Index trong phiên



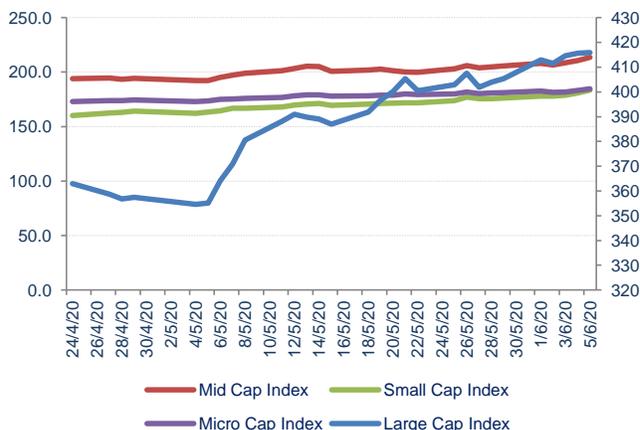
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



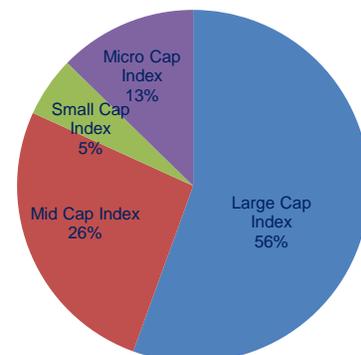
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ROS	1,322,820	E1VFN30	9,601,760
2	FUEVFNVD	1,015,460	HPG	4,134,960
3	FUESSVFL	1,000,000	TDH	3,074,920
4	VRE	555,470	HCM	795,890
5	VNM	552,390	SSI	777,450

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HHG	155,000	ART	1,188,200
2	CEO	60,200	SHB	847,800
3	VCS	60,120	PVX	679,900
4	INN	15,100	SHS	276,900
5	TDN	13,300	PGS	130,131

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	3.45	3.69	↑ 6.96%	44,374,020
HQC	1.53	1.63	↑ 6.54%	24,795,660
FLC	3.12	3.33	↑ 6.73%	22,331,490
HSG	10.60	11.30	↑ 6.60%	19,961,890
HPG	27.05	27.70	↑ 2.40%	17,444,920

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	2.30	2.50	↑ 8.70%	14,243,261
PVS	13.40	14.00	↑ 4.48%	12,047,551
SHB	16.00	16.40	↑ 2.50%	7,692,510
KLF	2.00	2.20	↑ 10.00%	7,613,843
SHS	11.60	12.70	↑ 9.48%	7,446,167

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TGG	1.00	1.07	0.07	↑ 7.00%
VID	7.16	7.66	0.50	↑ 6.98%
SCR	5.30	5.67	0.37	↑ 6.98%
QBS	3.15	3.37	0.22	↑ 6.98%
DPG	24.35	26.05	1.70	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
BII	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
PVX	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
OCH	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
SDT	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	7.78	7.24	-0.54	↓ -6.94%
TNI	8.53	7.94	-0.59	↓ -6.92%
VSI	24.00	22.35	-1.65	↓ -6.88%
RDP	9.60	8.94	-0.66	↓ -6.88%
KPF	17.00	15.85	-1.15	↓ -6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CAN	26.00	23.40	-2.60	↓ -10.00%
CJC	17.10	15.40	-1.70	↓ -9.94%
L18	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
EVS	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
PPP	15.40	13.90	-1.50	↓ -9.74%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	44,374,020	2.6%	270	13.7	0.3
HQC	24,795,660	3250.0%	72	22.6	0.2
FLC	22,331,490	-9.0%	(1,260)	-	0.2
HSG	19,961,890	11.4%	1,429	7.9	0.9
HPG	17,444,920	17.0%	2,895	9.6	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	14,243,261	2.3%	269	9.3	0.2
PVS	12,047,551	3.7%	990	14.1	0.5
SHB	7,692,510	13.8%	1,680	9.8	1.3
KLF	7,613,843	1.3%	135	16.3	0.2
SHS	7,446,167	9.1%	1,159	11.0	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TGG	↑ 7.0%	0.3%	30	36.0	0.1
VID	↑ 7.0%	1.6%	266	28.8	0.4
SCR	↑ 7.0%	5.1%	662	8.6	0.4
QBS	↑ 7.0%	-24.1%	(2,651)	-	0.3
DPG	↑ 7.0%	17.0%	4,453	5.8	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	↑ 25.0%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
BII	↑ 14.3%	-17.1%	(1,683)	-	0.1
PVX	↑ 11.1%	-15.4%	(625)	-	0.3
OCH	↑ 10.0%	20.3%	1,360	6.5	1.0
SDT	↑ 10.0%	-0.2%	(41)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	1,322,820	2.6%	270	13.7	0.3
UEVFN	1,015,460	N/A	N/A	N/A	N/A
UESSVF	1,000,000	N/A	N/A	N/A	N/A
VRE	555,470	9.9%	1,180	24.2	2.4
VNM	552,390	35.6%	6,063	20.3	6.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HHG	155,000	-3.9%	(395)	-	0.1
CEO	60,200	11.3%	1,616	5.3	0.6
VCS	60,120	44.7%	9,481	7.3	3.1
INN	15,100	17.2%	4,607	5.6	0.9
TDN	13,300	22.6%	2,722	2.2	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	331,574	21.9%	4,849	18.4	3.9
VIC	324,713	5.6%	2,023	47.5	2.7
VHM	255,924	39.5%	7,688	10.1	3.5
VNM	213,841	35.6%	6,063	20.3	6.6
BID	176,969	11.6%	2,158	20.4	2.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,234	23.2%	3,770	6.7	1.4
SHB	28,788	13.8%	1,680	9.8	1.3
VCG	11,131	8.5%	1,506	16.7	1.5
VCS	10,740	44.7%	9,481	7.3	3.1
PVI	6,862	8.2%	2,602	11.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.09	7.4%	974	8.1	0.6
ROS	1.94	2.6%	270	13.7	0.3
PVD	1.93	2.1%	713	16.8	0.4
TCH	1.84	13.5%	1,742	13.3	1.7
HCM	1.81	10.5%	1,475	14.1	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.56	7.0%	703	9.2	0.6
SHS	2.37	9.1%	1,159	11.0	1.0
BII	2.31	-17.1%	(1,683)	-	0.1
TNG	2.10	22.8%	3,606	4.1	0.9
MPT	2.02	0.6%	70	18.6	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
